

## **BÁO CÁO**

**Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW, ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới”**

---

### **I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

#### **1- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW, ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 29-KH/TU, ngày 03/5/2012 về quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị trên địa bàn tỉnh. Thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, từ năm 2012 đến nay, UBND tỉnh đã ban hành một số văn bản như: Quyết định số 2367/QĐ-UBND, ngày 24/9/2012 ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia an toàn thực phẩm giai đoạn 2012-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 253/QĐ-UBND, ngày 25/01/2014 ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP); Quyết định số 1209/QĐ-TB, ngày 15/5/2014 về thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm; Quyết định số 1646/QĐ-UBND, ngày 23/6/2015 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 572/QĐ-UBND, ngày 09/3/2016 về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh... và nhiều văn bản khác về kiện toàn ban chỉ đạo, bố trí kinh phí cho các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện các văn bản trên của tỉnh, các cấp ủy đảng, chính quyền, các sở ngành liên quan đã nghiêm túc tổ chức các lớp học tập, quán triệt Chỉ thị số 08-CT/TW đến đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đồng thời, cụ thể bằng kế hoạch phù hợp với đặc điểm tình hình của mỗi địa phương, đơn vị. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị một cách thường xuyên, sâu sát và kịp thời bằng một hệ thống văn bản khá đầy đủ, gắn với trách nhiệm của

các tổ chức, cá nhân, nhằm tạo chuyển biến tích cực trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

## **2- Những kết quả cụ thể**

*2.1- Những chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, Nhân dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác an toàn thực phẩm*

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW đã trực tiếp giúp cho các cấp ủy đảng, chính quyền, các đoàn thể hiểu rõ và nhận thức đầy đủ, đúng hơn vấn đề an toàn thực phẩm đối với con người; thấy được an toàn thực phẩm có vai trò quan trọng trong chiến lược bảo vệ sức khỏe con người, góp phần phát triển kinh tế xã hội. Từ đó, đã có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo bằng các kế hoạch cụ thể, thiết thực, xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với công tác an toàn thực phẩm.

Công tác thông tin, tuyên truyền Chỉ thị số 08-CT/TW và phổ biến chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm đã được các cấp, các ngành, đặc biệt là các cơ quan chuyên ngành, các cơ quan truyền thông chú trọng theo hướng đa dạng về hình thức, phong phú và ngắn gọn về nội dung, chuyển tải được những kiến thức cần thiết, hữu ích về an toàn thực phẩm đối với sức khỏe con người đến với các tầng lớp Nhân dân. Qua đó, giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân nâng cao nhận thức trong việc lựa chọn, chế biến thực phẩm, ăn uống hợp vệ sinh để chủ động phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Người sản xuất, kinh doanh chấp hành đúng các quy định về sử dụng chất kích thích, bảo quản để có thực phẩm an toàn, đảm bảo VSATTP, quảng bá, giới thiệu sản phẩm đến người tiêu dùng, tạo thói quen sử dụng thực phẩm có nguồn gốc, an toàn.

*2.2- Về bồi dưỡng kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm*

Từ năm 2012 đến nay, Sở Công thương đã phối hợp với Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh và Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp Hà Nội tổ chức 18 lớp tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm, phổ biến chính sách về an toàn thực phẩm cho 3.562 cán bộ, công nhân viên; 01 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý chợ cho 68 cán bộ làm công tác quản lý chợ trên địa bàn tỉnh, trong đó có nội dung bồi dưỡng về “kiến thức và kỹ năng bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tại chợ”; 108 lớp phổ biến các quy định của Luật An toàn thực phẩm cho 3.082 cán bộ, công nhân viên thuộc các đơn vị sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành công thương, cấp 708 Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh đã tổ chức 16 lớp tập huấn cho cán bộ làm công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm, thủy sản tại địa phương; tổ chức 101 lớp tập huấn cho hơn 5.880 người sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh phối hợp với các ban ngành, đoàn thể đã tổ chức 97 lớp tuyên truyền về Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Luật An toàn vệ sinh thực phẩm, người Việt Nam ưu tiên dùng Việt Nam với hơn 17.000 lượt người, phát 17.000 tờ rơi tuyên truyền các luật và hướng dẫn quy trình khiếu nại liên quan đến quyền lợi người tiêu dùng. Trong 5 năm, Hội đã tiếp nhận 364 trường hợp khiếu nại từ người tiêu dùng, nội dung khiếu nại chủ yếu là chất lượng, quy cách hàng hóa, giá cả, thực hiện chế độ bảo hành, thái độ giao tiếp, xử lý của các doanh nghiệp...

Qua điều tra, đánh giá kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm của các nhóm đối tượng sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng và cán bộ lãnh đạo quản lý trên địa bàn tỉnh trong 05 năm (2011-2015) cho thấy: có 85% người sản xuất, chế biến, 70% người kinh doanh thực phẩm, 90% người quản lý, 90% người tiêu dùng được nâng cao kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm (đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra của giai đoạn 2011 - 2015).

### *2.3- Về năng lực của hệ thống quản lý an toàn thực phẩm*

Đến nay, hệ thống quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ tỉnh đến huyện, xã đã được củng cố, kiện toàn. Tất cả các huyện, thị xã, thành phố đều thành lập ban chỉ đạo liên ngành VSATTP cấp huyện và tương đương.

*Cấp tỉnh:* Thành lập ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban; lãnh đạo Sở Y tế là Phó Trưởng ban thường trực; các thành viên là đại diện các sở, ngành liên quan<sup>1</sup>. Đồng thời UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

*Cấp huyện:* Thành lập ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, thị xã, thành phố do đồng chí phó chủ tịch UBND huyện, thị

---

<sup>1</sup> Gồm các sở: Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Cảnh sát Phòng chống tội phạm về Môi trường, Công an tỉnh; các Chi cục: An toàn vệ sinh thực phẩm, Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản, Quản lý thị trường, Bảo vệ thực vật, Thú y, Bảo vệ nguồn lợi thủy sản; các Trung tâm: Kiểm nghiệm Khánh Hòa, Tiêu chuẩn và Đo lường chất lượng.

xã, thành phố làm trưởng ban; đồng chí trưởng phòng y tế là phó trưởng ban thường trực và các thành viên là đại diện các phòng, ban liên quan.

*Cấp xã:* Thành lập ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm xã, phường, thị trấn do đồng chí phó chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn làm trưởng ban; đồng chí trưởng trạm y tế là phó trưởng ban thường trực và các thành viên là công chức xã và đại diện các đoàn thể.

Năm 2015, Phòng Kiểm nghiệm an toàn thực phẩm thuộc Trung tâm Kiểm nghiệm Khánh Hòa đã được cấp giấy chứng nhận đạt chuẩn ISO 17025.

#### *2.4- Về công tác quản lý, cấp phép an toàn thực phẩm (tính từ năm 2012 đến nay)*

- Toàn tỉnh có 210/223 cơ sở sản xuất thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Y tế được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, chiếm 94,17%.

- Sở Công thương đã tiếp nhận 948 hồ sơ về an toàn thực phẩm, trong đó trên 96% hồ sơ được giải quyết trước thời hạn so với thời gian quy định. Đã cấp 233 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (trong đó 112 cơ sở sản xuất và 121 cơ sở kinh doanh thực phẩm), cấp đổi 14 giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu, 03 giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm), 09 giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm đối với các sản phẩm bánh, nước giải khát. Phòng kinh tế, phòng kinh tế và hạ tầng các huyện, thị xã, thành phố đã cấp đổi 397 giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu...

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã cấp giấy xác nhận sản phẩm an toàn cho 06 sản phẩm nông lâm thủy sản<sup>2</sup>.

#### *2.5- Về bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống*

Công tác kiểm nghiệm, phân tích nguy cơ đối với an toàn thực phẩm được các đơn vị được chú trọng thực hiện. Hàng năm Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tham mưu Sở Y tế xây dựng kế hoạch giám sát môi trường ô nhiễm thực phẩm, lấy mẫu thực phẩm kiểm nghiệm đối với một số thực phẩm nguy cơ cao như: thịt và các sản phẩm chế biến từ thịt, sữa các sản phẩm chế biến từ sữa, thức ăn đường phố... Từ năm 2011 - 2015, với tổng

<sup>2</sup> Trong đó 05 sản phẩm rau xanh được sản xuất theo quy trình VietGAP tại xã Ninh Đông, thị xã Ninh Hòa và thôn Đắc Lộc, thành phố Nha Trang và 01 sản phẩm gạo tía được sản xuất tại huyện Diên Khánh.

2.963 mẫu thực phẩm được xét nghiệm, có 2.537 mẫu thực phẩm đạt tiêu chuẩn, chiếm tỉ lệ 85,62%<sup>3</sup>.

Việc quản lý chất lượng an toàn thực phẩm trong chế biến, kinh doanh thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống từng bước được kiểm soát. Từ năm 2012 - 2015, toàn tỉnh có 2.588/3.102 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, đạt tỉ lệ 83,43%; đa số các cơ sở đều có ý thức chấp hành các quy định về VSATTP như đã cải tạo, nâng cấp cơ sở, trang bị bảo hộ lao động và tổ chức cho công nhân trực tiếp sản xuất, chế biến thực phẩm khám sức khỏe, xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm.

Về giám sát chất lượng VSATTP nông lâm thủy sản: Tính đến tháng 4/2016, đã tiến hành lấy và phân tích được 625 mẫu, kết quả phân tích tỷ lệ mẫu đạt yêu cầu tăng lên, cụ thể năm 2012 có 61,6% mẫu đạt yêu cầu nhưng đến năm 2015 tăng lên 90% mẫu đạt yêu cầu. Đối với các cơ sở có kết quả mẫu không đảm bảo VSATTP đều được tiến hành xử lý và nghiêm cấm đưa sản phẩm ra thị trường khi chưa có kết quả phân tích bổ sung đạt yêu cầu. Các kết quả kiểm tra, đánh giá và phân tích kiểm nghiệm chất lượng đều được công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để người tiêu dùng biết và lựa chọn các sản phẩm an toàn.

#### *2.6- Về phòng ngừa tình trạng ngộ độc thực phẩm cấp tính*

Từ năm 2011 - 2015, toàn tỉnh xảy ra 10 vụ ngộ độc thực phẩm với 187 người mắc (03 vụ không rõ nguyên nhân, 03 vụ do vi sinh vật, 04 vụ do ăn sinh vật biển có chứa độc tố làm cho 04 người tử vong). Trong năm 2015, số vụ ngộ độc thực phẩm cấp tính từ 30 người mắc trở lên đã giảm 50% so với trung bình giai đoạn 2006 - 2010; tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính được ghi nhận là 2,79/100.000 dân.

#### *2.7- Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm (từ năm 2012 đến tháng 4/2016)*

- Lực lượng quản lý thị trường đã chủ động phối hợp cùng các ngành, lực lượng chức năng thực hiện 3.211 lượt kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, trong đó có 2.761 trường hợp tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, có 450 trường hợp không tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, đã xử phạt với số tiền trên 1.105 triệu đồng, tịch thu và tiêu hủy nhiều hàng hóa thực

<sup>3</sup> Trong đó năm 2011 có số mẫu đạt/tổng số mẫu là 646/714 (đạt 90,47%); năm 2012 là 429/558 (đạt 76,88%); năm 2013 là 409/451 (đạt 90,68%); năm 2014 là 774/912 (đạt 84,86%); năm 2015 là 279/328 (đạt 85,06%).

phẩm vi phạm an toàn thực phẩm. Các hành vi vi phạm chủ yếu: Không giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm, không khám sức khỏe cho người lao động, không tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm, không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, kinh doanh hàng quá hạn sử dụng, về quy định ghi nhãn hàng hóa ...

- Sở Công thương đã tổ chức thanh tra 19 cơ sở sản xuất thực phẩm về việc chấp hành pháp luật an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất rượu, bia, nước giải khát, bánh kẹo, sữa chế biến, phát hiện 03 cơ sở vi phạm quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm<sup>4</sup>. Qua thanh tra nhắc nhở các cơ sở khắc phục ngay các hành vi vi phạm và yêu cầu tạm dừng hoạt động đối với cơ sở không có giấy phép sản xuất rượu cho đến khi thực hiện các điều kiện theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các đơn vị chuyên môn trực thuộc triển khai thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, đánh giá chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản tại các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn toàn tỉnh. Trong đó tập trung kiểm tra các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, sản xuất giá đỗ, sản xuất kinh doanh thức ăn chăn nuôi. Toàn ngành đã tổ chức thanh tra 845 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản. Ngoài ra, các sở, ban, ngành duy trì thường xuyên hoạt động kiểm tra, thanh tra và kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản. Đặc biệt là tập trung giải quyết căn bản những bức xúc về việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và trong sản xuất rau, quả. Kết quả trong đợt cao điểm, toàn ngành đã tổ chức thanh tra, kiểm tra, đánh giá 925 cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản, trong đó có 860 cơ sở chấp hành tốt các quy định của pháp luật trong sản xuất kinh doanh chiếm 91,97%; có 65 cơ sở không đạt yêu cầu chiếm 7,02%.

## *2.8- Công tác xúc tiến thương mại và quảng bá sản phẩm an toàn có xác nhận*

Trong 3 tháng đầu năm 2016, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bước đầu đã thực hiện tổ chức kết nối, liên kết tiêu thụ cho các sản phẩm rau sạch được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP tại vùng rau xã Ninh Đông, thị xã Ninh Hòa và vùng rau thôn Đắc Lộc, thành phố Nha Trang. Đồng thời

---

<sup>4</sup> Như không có giấy phép sản xuất rượu, giấy công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm hết hạn, không tiến hành xét nghiệm nước theo quy định...

giới thiệu, quảng bá địa điểm kinh doanh sản phẩm an toàn được dán tem chứng nhận tại siêu thị Co.opmark Nha Trang.

*2.9- Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể trong việc thực hiện Chỉ thị tại địa phương, đơn vị*

Với sự chỉ đạo thường xuyên của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, phân công trách nhiệm Sở Y tế là cơ quan đầu mối, chủ trì, giúp UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm. Các sở: Y tế, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm. Công tác tuyên truyền ngày càng chú trọng với nhiều hình thức đến các nhóm đối tượng. Các sở, ban, ngành đã chủ động trong công tác truyền thông, tuyên truyền các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

### **3- Một số khó khăn, hạn chế và nguyên nhân**

#### *3.1- Một số khó khăn, hạn chế*

*+ Đối với công tác quản lý nhà nước về VSATTP:*

- Một số địa phương chưa quan tâm đến công tác VSATTP, hoạt động của các ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP tuyến xã, phường, thị trấn còn hạn chế; lực lượng cán bộ làm công tác quản lý VSATTP quá mỏng, hạn chế về năng lực lại kiêm nhiệm nhiều công việc nên công tác quản lý VSATTP chưa đạt hiệu quả cao.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chất lượng an toàn thực phẩm còn hạn chế; các hoạt động chủ yếu được triển khai tại các khu thương mại trung tâm, các siêu thị, chợ đầu mối, chưa chú trọng đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ.

- Nguồn lực quản lý an toàn thực phẩm còn hạn chế cả về nhân lực, hạ tầng kỹ thuật và kinh phí thực hiện các chương trình về chất lượng, an toàn thực phẩm.

*+ Đối với các thương nhân, cơ sở kinh doanh:*

- Việc sử dụng thuốc thú y, thức ăn trong chăn nuôi nhỏ lẻ còn tùy tiện, chưa tuân thủ các quy định gây nhiều khó khăn cho công tác giám sát và

việc truy xuất nguồn gốc, xác định nguyên nhân của các mẫu chăn nuôi tồn dư hóa chất, kháng sinh.

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản, đặc biệt là cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm hầu hết là cơ sở nhỏ lẻ, hoạt động theo hình thức hộ gia đình nên việc sửa chữa khắc phục theo đúng quy chuẩn gặp nhiều khó khăn.

### 3.2- Nguyên nhân

- Một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác quản lý VSATTP, chưa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đúng mức và đầu tư thỏa đáng về công tác an toàn thực phẩm.

- Việc phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể có lúc chưa chặt chẽ, thống nhất, đồng bộ và thường xuyên.

- Công tác tuyên truyền VSATTP chưa duy trì thường xuyên liên tục, chỉ tập trung vào các đợt cao điểm. Ý thức chấp hành các quy định về VSATTP của một số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chưa cao.

- Chế tài xử lý vi phạm về chất lượng an toàn thực phẩm chưa đủ mạnh, đủ sức răn đe.

- Việc triển khai xây dựng theo quy hoạch khu giết mổ, khu chế biến gia súc, gia cầm tập trung của tỉnh còn chậm. Một số cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm chưa chấp hành tốt các quy định về VSATTP như: chưa tiến hành công bố tiêu chuẩn sản phẩm; chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP; vẫn còn tình trạng sử dụng phụ gia có nhãn không đúng theo quy định của Bộ Y tế, ...

### 4- Đánh giá chung

Sau 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 08-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng *“về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới”*, cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp để đẩy mạnh công tác VSATTP theo tinh thần Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng góp phần nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cộng đồng về an toàn thực phẩm, đồng thời cải thiện chất lượng cuộc sống, nâng cao sức khỏe cho người dân. Bên cạnh đó, vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, người quản lý được nâng cao; ý thức, trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh ngày càng tiến bộ; người tiêu dùng có sự hiểu biết nhất

định và có sự lựa chọn thực phẩm an toàn, thực phẩm có nguồn gốc xuất xứ khi sử dụng.

Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa chỉ đạo quyết liệt để khắc phục những yếu kém, khuyết điểm về củng cố, kiện toàn ban chỉ đạo liên ngành VSATTP các cấp và củng cố lực lượng thanh tra, kiểm tra cơ sở. Do đó, vẫn còn nhiều nguy cơ tiềm ẩn làm gia tăng các vụ vi phạm về VSATTP<sup>5</sup>.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

### 1- Nhiệm vụ

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm. Người đứng đầu các đơn vị liên quan phải chịu trách nhiệm trước cấp ủy về việc triển khai thực hiện công tác bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phân cấp quản lý.

- Tăng cường sự phối hợp giữa Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong việc quản lý, nâng cao nhận thức của cơ sở sản xuất kinh doanh và người tiêu dùng trong sản xuất và sử dụng sản phẩm an toàn.

- Củng cố, kiện toàn ban chỉ đạo liên ngành VSATTP các cấp; củng cố lực lượng thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ ăn uống, giám sát chất lượng, VSATTP nông, lâm, thủy sản trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm, nhất là Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

### 2- Giải pháp

#### 2.1- Giải pháp về chính sách

- Cần có những chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng VSATTP phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

---

<sup>5</sup> Như tình trạng lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, chất kích thích tăng trưởng trong trồng trọt, chăn nuôi; ý thức chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm của một số tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng chưa cao...

- Xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP; chính sách hỗ trợ trong xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình phát triển xuất khẩu thủy sản; xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch giám sát an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm hay thức ăn chăn nuôi trên địa bàn toàn tỉnh; Chương trình kiểm soát dư lượng trong sản phẩm thủy sản nuôi; Chiến lược quốc gia an toàn thực phẩm giai đoạn 2012 - 2020 của tỉnh.

## 2.2- Giải pháp về tổ chức, thực hiện

- Kiến toàn ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP từ tỉnh đến huyện, xã; ban hành quy chế hoạt động của ban chỉ đạo. Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp chịu trách nhiệm trước cấp ủy khi để xảy ra vi phạm hoặc tồn tại các cơ sở vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn mình phụ trách.

- Tăng cường công tác thông tin, giáo dục truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về an toàn thực phẩm. Nội dung thông tin, tuyên truyền tập trung phản ánh, cảnh báo các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm; dành thời lượng thích hợp để đưa nhiều tin, mô hình sản xuất, cách làm, quản lý tốt an toàn thực phẩm. Tuyên truyền để người nuôi, trồng, đánh bắt hải sản, kinh doanh thực phẩm biết và hiểu về việc dùng và không nên dùng các loại hóa chất nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, bảo quản, chế biến.

- Tập trung triển khai hoạt động cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống theo phân cấp quản lý.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và xử lý nghiêm các cơ sở cố tình vi phạm. Đẩy mạnh công tác hậu kiểm đối với các cơ sở công bố chất lượng sản phẩm thực phẩm.

## 2.3- Giải pháp về nguồn lực

- Kiến toàn cơ cấu, tổ chức bộ máy làm công tác quản lý nhà nước về VSATTP các cấp; đặc biệt xây dựng “*Đề án kiến toàn Chi cục An toàn vệ*

*sinh thực phẩm*” theo đúng chức năng, nhiệm vụ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đào tạo nguồn cán bộ quản lý, thanh tra, kiểm nghiệm VSATTP cho tuyến tỉnh, huyện, thị xã, thành phố và tuyến xã, phường, thị trấn.

- Huy động và phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể trong tham gia hoạt động truyền thông và giám sát về công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

- củng cố tổ chức, tăng cường năng lực cho Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản và các cơ quan quản lý an toàn thực phẩm của địa phương.

- Đầu tư nguồn lực tài chính cho công tác đảm bảo VSATTP nhất là đầu tư mua sắm trang thiết bị chuyên dùng kiểm tra, kiểm soát chất lượng an toàn thực phẩm.

### III. KIẾN NGHỊ

Đề nghị các bộ, ngành Trung ương tăng cường kinh phí đầu tư cho hoạt động tuyên truyền và quản lý nhà nước về VSATTP, đồng thời sớm ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm để thực hiện.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**PHÓ BÍ THƯ**

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng,
- Ban Tuyên giáo TW, T26,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn và đảng ủy trực thuộc,
- Các huyện, thị, thành ủy,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Lưu VPTU.

Đã ký **Nguyễn Tấn Tuấn**